Câu 2:

1. Giới thiệu Sự thay đổi trong xu hướng giáo dục 4.0 là trách nhiệm hàng đầu trong quá trình đào tạo của trường Đại học trong đó cốt lõi là sự kết hợp nhà trường, khoa, giảng viên và sinh viên. Nhiệm vụ và mục tiêu của cơ sở giáo dục đào tạo đại học đã được Quốc hội (2012), Quốc hội (2018) và Thủ tướng Chính Phủ (2016) quy định. Chính vì luật đã quy định rõ ràng nhiệm vụ chung các trường đại học trên cả nước nên việc xây dựng mục tiêu, tầm nhìn sứ mạng của nhà trường để đạt được mục tiêu là rất quan trọng và cần thiết. Việc xây dựng chương trình đào tạo, trang bị cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng giảng dạy và ứng dụng công nghệ thông tin trong chương trình giảng dạy là vấn đề cốt lõi trong việc thực hiện mục tiêu, tầm nhìn sứ mạng của nhà trường. Vì những lý do trên tác giả nghiên cứu bài viết về mối quan hệ giữa chương trình đào tạo, cơ sở vật chất, chất lượng giảng dạy, ứng dụng công nghệ số và hiệu quả đào tạo kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh. Nghiên cứu trong phạm vi các trường đại học đào tạo ngành kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh với mục tiêu nghiên cứu xác định mối quan hệ giữa cơ sở vật chất, chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin và hiệu quả đào tạo kế toán nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là cần thiết và quan trọng trong giai đoạn hiện nay. Bài viết được thực hiện theo bố cục gồm 5 phần bao gồm phần giới thiệu, tổng quan nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu, kết quả nghiên cứu, kết luận và khuyến nghị.
2. Tổng quan nghiên cứu 2.1. Ảnh hưởng của công nghệ số đến hiệu quả đào tạo ngành kế toán Theo nghiên cứu của (Schwab, 2016) nền tảng của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 (I4.0) là dữ liệu lớn, điện toán đám mây và Internet kết nối vạn vật. Dựa trên nền tảng này, sản phẩm mô phỏng, trí tuệ nhân tạo và tích hợp hệ thống được hình thành và phát triển đồng thời sản phẩm cuối cùng của các biến thể này là in 3D, tự động hóa và tích hợp máy móc và con người. Giữa các yếu tố này có mối quan hệ chặt chẽ với nhau nhưng đều là sản phẩm của quá trình số hóa. Nghiên cứu của (Fatma, 2019) về ứng dụng công nghệ điện tử vào lĩnh vực kế toán của Thổ Nhĩ Kỳ thông qua việc phân tích và đánh giá các hoạt động thuế bằng trí tuệ nhân tạo và các phân tích dữ liệu lớn đồng thời chuyển đổi sang việc sử dụng hệ thống chứng từ điện tử (e-Document) và sổ cái điện tử (e-Ledger) trong môi trường điện tử. Ảnh hưởng Blockchain đến kế toán là cách xử lý lưu giữ hồ sơ riêng biệt dựa trên biên nhận giao dịch. Việc lưu trữ ghi các giao dịch trực tiếp vào sổ đăng ký chung, tạo ra một hệ thống khóa sổ kế toán liên tục. Do thông tin được phân phối và được mã hóa kín nên khả năng làm sai lệch hoặc phá hủy chúng để che giấu hoạt động thực tế là không thể xảy ra, vì vậy sẽ hạn chế được các lỗi và gian lận (Deloitte, 2016). Felski & Empey (2020) đã khảo sát sinh viên Hoa Kỳ về việc ứng dụng công nghệ blockchain có nên được dạy không; Việc thêm blockchain vào chương trình giảng dạy sẽ có dễ dàng hay không khi công nghệ số ngày càng phát triển. Kết quả việc ứng dụng công nghệ blockchain vào chương trình giảng dạy là điều tất yếu và điều này sẽ đem lại hiệu quả chương trình đào tạo. Còn Braun & cộng sự (2020) đã điều tra mối liên hệ giữa ứng dụng công nghệ thông tin vào các khóa học giảng dạy trực tuyến và tác động lên quyết định tuyển dụng. Beatson & cộng sự (2020) quan tâm đến hiệu quả của việc sử dụng công nghệ game trong quá trình giảng dạy kế toán có tác động lớn đển hiệu quả giảng dạy kế toán. Còn nghiên cứu KPMG (2020) việc phòng ngừa virus corona gây ra cần phải có hệ thống cách ly và làm việc từ xa để đối phó với cuộc khủng hoảng lây lan của virus Corona trên thế giới, vì thế nó đã có nhiều tác động và làm gia tăng rủi ro liên quan đến việc sử dụng hệ thống thông tin kế toán điện tử trong các doanh nghiệp. Đặng Văn Thanh (2021), ngành kế toán càng ngày càng phải đối mặt với sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin và công nghệ thông tin có ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả đào tạo ngành kế toán. Ảnh hưởng của trí tuệ nhân tạo tới nghề kế toán, sự chuyển dịch nhiệm vụ của kế toán do ứng dụng AI của (Đỗ Thị Thu Thủy, 2021) về những kỹ năng mới cần có của người làm kế toán như bắt buộc phải có kiến thức chuyên môn về máy tính và độ sâu rộng về chuyên môn kỹ năng phân tích dữ liệu lớn đóng vai trò trung tâm trong các kỹ năng.
   1. Ảnh hưởng của chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy đến việc ứng dụng công nghệ số và hiệu quả đào tạo 2.2.1. Vai trò, chất lượng giảng dạy của giảng viên Phillips (2005) cho rằng vai trò của giảng viên trong quá trình giảng dạy không phải là người giảng dạy trực tiếp mà dần trở thành cho người hướng dẫn đối với sinh viên. Đồng quan điểm nghiên cứu trên có nghiên cứu của Wei & Chen (2006) cho rằng sự hỗ trợ của người hướng dẫn là giảng viên sẽ luôn đem lại hiệu quả tốt nhất cho người học trong quá trình tiếp nhận kiến thức, kỹ năng và thái độ. Khi người thầy có được những năng lực cần thiết thì phương pháp dạy và học cũng cần phải được điều chỉnh cho phù hợp thông qua các phương pháp dạy học tích cực hoặc phương pháp học tập kết hợp (Graham & Dziuban, 2008). Dạy và học kết hợp là phương pháp tích cực, việc sử dụng công nghệ trong học tập phù hợp với từng người học trong lớp đồng thời là một trong những giải pháp học trong thời đại cách mạng công nghệ số và có sự kết hợp giữa học trực tuyến với học trực tiếp ở trên lớp (Fitzpatrick, 2012; Wilson, 2019) và là sự kết hợp học thực tế và học trong môi trường ảo (Maarop & Embi, 2016).     Đối với giảng viên (Latip & cộng sự, 2019) cho rằng có ít nhất 4 năng lực mà giảng viên cần phải có trong cuộc cách mạng công nghệ số như khả năng đánh giá toàn diện vấn đề; có năng lực của thế kỷ 21; tư cách đạo đức; khả năng trình bày dẫn dắt sự đam mê của sinh viên đồng thời giảng viên phải có khả năng học tập suốt đời và đổi mới. Phương pháp giảng dạy của giảng viên, trình độ giảng dạy của giảng viên giúp cho sinh viên đạt được các năng lực cốt lõi của người kế toán trong tương lai (Akaaboune & cộng sự, 2020; Shawver, 2020; Powell & cộng sự, 2020) đồng thời đóng góp rất lớn vào việc đạt hiệu quả cao chương trình đào tạo. 2.2.2. Chương trình đào tạo Theo Hafil (2018), chương trình đào tạo cần phải bổ sung thêm 5 năng lực cần thiết trong thời đại thay đổi công nghệ số cho người học như suy nghĩ chính chắn, có sự sáng tạo, đổi mới, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng hợp tác, sự tự tin và chương trình đào tạo là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo. Còn theo Pan (2016), người học phải được trang bị chương trình giảng dạy có trí tuệ nhân tạo và trí thông minh, internet vạn vật (Iot), tăng cường tính thực tiễn, thực tế ảo, robot tiên tiến, in 3D thông qua sự hợp tác, liên kết giữa nhà trường và các doanh nghiệp. Giáo trình cần phải đáp ứng được môi trường công nghệ ngày càng phát triển. Tác giả Pickard & Cokins (2015) cho rằng các chương trình giảng dạy kế toán cần được xây dựng bổ sung các môn học như phương pháp nghiên cứu, dự báo tài chính định lượng ngoài các môn học kế toán truyền thống. AACSB (Tiêu chuẩn A7) kêu gọi các trường kinh doanh phát triển kế toán cần có sự liên kết kiến thức liên quan đến công việc. 2.2.3. Cơ sở vật chất Selim (2007) nghiên cứu các nhân tố tác động đến sự thành công của việc thực hiện chương trình đào tạo. Kết quả nghiên cứu có nhiều nhân tố tác động đến trong đó có nhân tố cơ sở vật chất là 1 trong yếu tố quan trọng đóng góp đến sự thành công của thực hiện chương trình đào. Còn nghiên cứu của Nguyễn Thành Long (2006) cho rằng để đánh giá chất lượng đào tạo thì yếu tố giảng viên, cơ sở vật chất và sự tin cậy vào nhà trường là ba yếu tố quan trọng nhất của chất lượng đào tạo. Ngoài ra nghiên cứu của Nguyễn Thị Thắm (2010), Thái Thị Bảo Châu & Nguyễn Thị Bích Châu (2013) cũng có kết quả nghiên cứu nhân tố cơ sở vật chất là một trong những yếu tố ảnh hưởng đến sự hài lòng của sinh viên về chất lượng chương trình đào tạo. 2.2.4. Tổng hợp các nhân tố ảnh hưởng đến vận dụng công nghệ số Khan (2001) nghiên cứu các nhân tố tạo nên thành công cho hiệu quả đào tạo khi nhà trường áp dụng công nghệ điển hình vào bao gồm các nhân tố liên quan đến kỹ thuật, phương pháp truyền đạt thông tin, quản lý đào tạo trực tuyến, giao diện tương tác và hoạt động hỗ trợ của người học. Phát triển hơn so với nghiên cứu của Selim (2007) các nhân tố tác động đến sự thành công khi triển khai đào tạo bao gồm tính cách của sinh viên, tính cách giảng viên, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hỗ trợ học tập. Còn theo Bhuasiri & cộng sự (2012), kết quả nghiên cứu đến sự thành công của hệ thống E-learning bao gồm đề cương đào tạo, hình thức đánh giá, hiểu biết về công nghệ thông tin, động lực và thái độ của người học trực tuyến.
   2. Hiệu quả của chương trình đào tạo 2.3.1. Sự hài lòng của sinh viên Sự hài lòng của sinh viên về chương trình đào tạo có ảnh hưởng lớn đến chất lượng của một trường đại học, là cơ sở để một trường đại học có những biện pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng đào tạo. Theo Kotler & Keller (2006), chất lượng dịch vụ phụ thuộc vào sự kỳ vọng của khách hàng trước khi mua và cảm nhận về dịch vụ sau khi đã trải nhiệm. Còn theo Oliver & Bearden (1985) và Zeithaml & Bitner (2000), khách hàng được thỏa mãn là một trong những yếu tố quan trọng để duy trì được sự thành công lâu dài trong kinh doanh và các chiến lược kinh doanh phù hợp. 2.3.2. Sự thừa nhận của doanh nghiệp Sabharwal (2016) chỉ ra rằng nền giáo dục 4.0 cần phải hướng đến việc tạo ra những việc làm thời 4.0 (employment) và chỉ số sinh viên ra trường tìm được việc làm (employability). (Zeithaml & Bitner, 2000) cho rằng, sự thừa nhận của khách hàng là một khái niệm tổng quát nói nên sự thỏa mãn của họ khi tiêu dùng một dịch vụ, sản phẩm (Zeithaml & Bitner, 2000). 3. Phương pháp nghiên cứu 3.1. Phương pháp tổng hợp Nghiên cứu sử dụng phương pháp định tính như phương pháp lý thuyết nền tảng thông qua việc thu thập, phân tích, tổng hợp dữ liệu, phỏng vấn chuyên gia kết hợp với phương pháp nghiên cứu định lượng như phương pháp khảo sát. Kết quả khảo sát số liệu đưa vào kiểm định EFA trên phần mềm SPSS, kiểm định CFA và SEM trên phần mềm AMOS để kiểm định mối quan hệ giữa cơ sở vật chất, chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy giảng viên, ứng dụng công nghệ số và hiệu quả đào tạo kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh. 3.2. Công cụ và Kỹ thuật thu thập dữ liệu Nguyễn Đình Thọ (2013), công cụ thu thập dữ liệu thông qua dàn bài thảo luận, còn kỹ thuật thu thập dữ liệu được thực hiện thông qua thảo luận nhóm hoặc thảo luận tay đôi. Bài viết này tác giả đã sử dụng công cụ thu thập dữ liệu là dàn bài thảo luận cònkỹ thuật thảo luận nghiên cứu kết hợp giữa thảo luận nhóm và thảo luận tay đôi với các chuyên gia. Từ kết quả phương pháp nghiên cứu định tính trên, tác giả tiếp tục hoàn thiện kết quả và thiết kế bảng câu hỏi khảo sát để thu thập dữ liệu phục vụ cho phương pháp nghiên cứu định lượng. Trong giai đoạn nghiên cứu định lượng, công cụ thu thập dữ liệu là bảng câu hỏi khảo sát và kỹ thuật thu thập dữ liệu thông qua Google Form hoặc phát phiếu trực tiếp hoặc gửi đường link qua mạng xã hội như Zalo và Facebook cho các đối tượng có liên quan.
3. Kết quả nghiên cứu 4.1. Kiểm định độ tin cậy của thang đo Kết quả đánh giá độ tin cậy của thang đo bằng Cronbach’s Alpha có 5 nhân tố (Hiệu quả đào tạo (HQDT), Ứng dụng công nghệ số (UDCN), Chất lượng giảng dạy của giảng viên (CLGD), Chương trình đào tạo (Chương trình đào tạo (CTDT), Cơ sở vật chất (CSVC) đều là biến định lượng. 5 biến trên có hệ số Cronbach’s Alpha > 0.6, hệ số tương quan biến tổng >0.61 trở lên, thang đo này có độ tin cậy tốt, các biến quan sát đều đạt yêu cầu, theo (Nunnally & Bernstein, 1994; Nguyễn Đình Thọ, 2013). 4.2. Phân tích nhân tố khám phá EFA 4.2.1. Kiểm định mức độ quan hệ giữa các biến đo lường - Kiểm định KMO và Bartlerrs.

4.2.2. Kiểm định tương quan biến Kết quả kiểm định tổng phương sai trích của các nhân tố có 5 nhân tố đạt mức 77.2% có nghĩa 77% các nhân tố được giải thích bởi các biến quan sát (thành phần của Factor). Kết quả ma trận nhân tố xoay được thể hiện tại Bảng 3. Các nhân tô có hệ số tải nhân tố (Factor loading >0.5) và thang đo đạt giá trị hội tụ, 3 nhân tố đại diện cho tác động đến ứng dụng công nghệ số, 2 biến tác động đến hiệu quả đào tạo.

5. Kết luận và khuyến nghị 5.1. Kết luận Nghiên cứu về mối quan hệ giữa cơ sở vật chất, chất lượng giảng dạy, chương trình đào tạo, ứng dụng công nghệ số và hiệu quả đào tạo với kết quả các nhân tố có mối quan hệ trực tiếp và tác động dương. Bằng phương pháp nghiên cứu thông qua kỹ thuật kiểm định EFA, CFA, SEM. Kết quả nghiên cứu là cơ sở để giúp cho người quản lý chương trình tham khảo để xây dựng chương trình đào tạo đạt kết quả tốt nhằm giúp cho sinh viên đạt được những năng lực cần thiết của người làm kế toán trong tương lai.

5.2. Khuyến nghị Đối với nhà trường cần trang bị đầy đủ cơ sở vật chất phù hợp, hiện đại đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của giáo viên và sinh viên và phù hợp với việc phát triển của công nghệ số. Để đảm bảo được đầy đủ về cơ sở vật chất, nhà trường cần trang bị đầy đủ các thiết bị dạy và học như máy tính, projecter cho các phòng học lý thuyết và thực hành, xây dựng hệ thống mạng internet ổn định, xây dựng trung tâm mô phỏng, phòng thực hành để giúp giáo viên và sinh viên nâng cao chất lượng dạy và học nhằm nâng cao hiệu quả của chương trình đào tạo. Đối với Ban chủ nhiệm khoa phụ trách chương trình đào tạo cần cập nhật, chỉnh sửa chương trình đào tạo kịp thời khi có sự thay đổi về công nghệ số. Xây dựng bổ sung vào chương trình đào tạo một số các môn học có ứng dụng AI, Block chain, phân tích dữ liệu lớn (Big data). Đồng thời khi xây dựng đề cương chi tiết cần áp dụng các công nghệ số vào phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá để giúp giáo viên và sinh viên nâng cao trình độ công nghệ số. Đối với giảng viên cần phải luôn luôn cập nhật kiến thức để nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng mềm, thái độ tích cực cũng như tích lũy kinh nghiệm thực tế để ứng dụng công nghệ số vào bài giảng phù hợp với xu hướng phát triển của xã hội. Trong quá trình giảng dạy cần mạnh dạn ứng dụng công công nghệ số trong việc thiết kế bài giảng, giảng dạy và hướng dẫn sinh viên tự nghiên cứu nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.  
  
  
  
\*\*Tên đề tài:\*\* Mối quan hệ giữa chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy, ứng dụng công nghệ số và hiệu quả đào tạo kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh.

\*\*Mục tiêu nghiên cứu của đề tài:\*\* Nghiên cứu mối quan hệ giữa các yếu tố: cơ sở vật chất, chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy, ứng dụng công nghệ số và hiệu quả đào tạo kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh, nhằm nâng cao chất lượng đào tạo ở các trường đại học.

\*\*Đối tượng nghiên cứu:\*\* Các trường đại học đào tạo ngành kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh, sinh viên, giảng viên, chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục và kế toán.

\*\*Phạm vi nghiên cứu:\*\* Nghiên cứu được thực hiện trong phạm vi các trường đại học đào tạo ngành kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh.

\*\*Câu hỏi nghiên cứu:\*\*

1. Mối quan hệ giữa cơ sở vật chất và hiệu quả đào tạo kế toán?

2. Ảnh hưởng của chương trình đào tạo và chất lượng giảng dạy đến ứng dụng công nghệ số trong đào tạo kế toán?

3. Ảnh hưởng của ứng dụng công nghệ số đến hiệu quả đào tạo kế toán?

4. Mức độ thỏa mãn của sinh viên với chương trình đào tạo kế toán ở các trường đại học ở Thành phố Hồ Chí Minh là như thế nào?

\*\*Giả thuyết nghiên cứu:\*\* Cơ sở vật chất, chương trình đào tạo, chất lượng giảng dạy và ứng dụng công nghệ số có ảnh hưởng tích cực đến hiệu quả đào tạo kế toán ở Thành phố Hồ Chí Minh.

\*\*Phương pháp nghiên cứu chính:\*\* Sử dụng phương pháp tổng hợp, kết hợp phương pháp định tính và định lượng, bao gồm phân tích dữ liệu, phỏng vấn chuyên gia, khảo sát, kiểm định EFA, CFA và SEM.

\*\*Đóng góp của đề tài:\*\* Nghiên cứu cung cấp cái nhìn tổng thể về mối quan hệ giữa các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo kế toán, đồng thời đề xuất các khuyến nghị nhằm cải thiện chất lượng đào tạo trong lĩnh vực này.

\*\*Hạn chế của đề tài:\*\*

- Giới hạn trong phạm vi nghiên cứu chỉ ở Thành phố Hồ Chí Minh.

- Không đề cập đến những yếu tố khác có thể ảnh hưởng đến hiệu quả đào tạo kế toán ngoài các yếu tố đã được nêu trong nghiên cứu.